

Bản án số: 15/2017/HSST
Ngày 09 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Nhân;

2. Ông Bùi Xuân Lâm;

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Quang Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2017/HSST ngày 06/7/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2017/HSST-QĐ ngày 26/7/2017 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hoá: 4/12; nghề nghiệp: Tự do; Đảng, Đoàn: Không; con ông: Trần Văn H (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1945, trú tại: Thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định; gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ: Trần Thị X, sinh năm 1983; con: Có hai con, con lớn sinh năm 2006 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 25/5/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 12 giờ ngày 25/5/2017 tại nhà Trần Văn C ở thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Công an huyện M phát hiện bắt quả tang C đang bán ma tuý cho Trần Văn S, sinh năm 1980, trú tại thôn Đ, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Thu giữ và niêm phong một gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng để trên mặt bàn trước mặt S (theo S khai là Heroin nhờ C mua về sử dụng), thu giữ tại túi áo ngực của C số tiền 150.000đ (C khai trong đó có 100.000 đồng tiền mua hộ Heroin và 50.000 đồng tiền S trả công).

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Trần Văn C không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 444/GĐKTHS ngày 26/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroin. Trọng lượng mẫu 0,015 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn C và Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi mua bán chất ma túy như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy, C khai mua của một người không quen biết ở địa bàn thôn L, xã P với giá 100.000 đồng để sử dụng, khi bán lại thì được S trả thêm 50.000 đồng tiền công. Hai bên vừa mua bán trao đổi xong thì bị Công an bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 16/CTr - KSĐT ngày 04/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi mua ma túy của Trần Văn S, do lượng Heroin dưới 0,1 gam, bản thân S không có tiền án về tội liên quan đến ma túy nên Cơ quan điều tra xác định chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó đã xử lý hành chính đối với S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Văn C khai nhận, bản thân mua ma túy về sử dụng và đem bán lại để được trả thêm tiền công là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định chất ma túy của Công an là đúng; Viện kiểm sát truy tố không oan nên không thắc mắc gì. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; căn cứ áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và có lời nói sau cùng rất ân hận về việc đã làm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố đến hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, mẹ già, con nhỏ, bản thân là lao động chính trong gia đình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về phụng dưỡng mẹ già, nuôi dạy con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp

với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 6-7); bản kết luận giám định chất ma túy (bút lục 15); lời khai người làm chứng (bút lục 58- 67) cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 25/5/2017, tại nhà ở của mình ở thôn N, xã T, huyện M, tỉnh Nam Định. Trần Văn C sau khi thực hiện hành vi bán trái phép 0,015 gam Heroin cho Trần Văn S với mục đích để kiếm lời thì bị Công an huyện M phát hiện bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Đây là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Hiện ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Bởi ma túy là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là mầm mống phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm thì lẽ ra không những phải tránh xa mà còn phải có trách nhiệm tuyên truyền, giáo dục cho gia đình, xã hội. Song trái lại, với lối sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên bị cáo đã phải lệ thuộc vào ma túy và hậu quả tất yếu là dẫn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy bị cáo sẽ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội thì đối với bị cáo cần phải áp dụng biện pháp giáo dục nghiêm khắc bằng cách cách ly xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục được thành công dân có ích. Đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị cần áp dụng để cải tạo bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, xét về nhân thân thì bị cáo không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội bị đưa ra xét xử; hành vi phạm tội của bị cáo không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng; quá trình khai báo thành khẩn, nhận thức lỗi lầm, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, mẹ già, con nhỏ, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét vận dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước, tạo điều kiện cho bị cáo sớm hoàn lương trở về với cuộc sống cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định; mục đích mua bán Heroin chỉ để kiếm lời sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 150.000đ thu giữ của bị cáo, đây là tiền

thu nhập bất hợp pháp do hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Số Heroin sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25 tháng 5 năm 2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền thu giữ của bị cáo là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng để sung quỹ nhà nước; tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Heroin là vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau khi kết luận giám định và niêm phong Số 444/GĐKTHS.

3. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự;
- Chính quyền địa phương;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: V P.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang

